

KẾ HOẠCH
Cải thiện và nâng cao Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo
cấp địa phương (PII) của thành phố Hà Nội

Thực hiện Chương trình số 07-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội khóa XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 về “Đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025”, Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 11/8/2021 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chương trình số 07-CTr/TU của Thành ủy; Kế hoạch số 345/KH-UBND ngày 29/12/2022 của UBND Thành phố thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch 60/KH-UBND ngày 15/02/2024 của UBND thành phố thực hiện Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thành phố Hà Nội năm 2024; Công văn số 1038/BKH-CN-ĐP ngày 28/3/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc bố trí kinh phí triển khai Bộ Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (sau đây viết tắt là Chỉ số PII) hàng năm;

Theo kết quả đánh giá của Bộ Khoa học và Công nghệ, Chỉ số PII của thành phố Hà Nội là 62,86 - đứng đầu cả nước. Tuy nhiên, thứ hạng các chỉ số thành phần còn có chênh lệch, một số chỉ số thành phần được xếp ở mức chưa cao;

Nhằm cải thiện và nâng cao Chỉ số PII của thành phố Hà Nội, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Phấn đấu nâng cao hoặc tiếp tục giữ vững các chỉ số đang dẫn đầu cả nước, cải thiện, nâng cao các chỉ số còn thấp.

- Phát huy các điểm mạnh, khắc phục các điểm yếu dựa trên các chỉ tiêu thành phần trong Chỉ số PII của thành phố Hà Nội, từ đó đưa ra các giải pháp cải thiện phù hợp, kịp thời xây dựng và ban hành hoàn thiện các chính sách.

- Góp phần thực hiện thành công các mục tiêu về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo Chương trình số 07-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội khóa XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 về “Đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch số 345/KH-UBND ngày 29/12/2022 của UBND Thành phố về việc thực hiện Chiến lược phát triển

khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Tăng cường nhận thức và nâng cao trách nhiệm của cấp, các ngành đối với việc cải thiện, nâng cao Chỉ số PII và phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

2. Yêu cầu

- Các nhiệm vụ, giải pháp cần bám sát nội hàm, ý nghĩa các chỉ tiêu thành phần của Bộ Chỉ số PII.

- Phân công rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan, rõ tiến độ của các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện và nâng cao Chỉ số PII của thành phố Hà Nội năm 2024 và các năm tiếp theo.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các sở, ban, ngành của Thành phố và các đơn vị liên quan.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình số 07-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội khóa XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 về “Đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025”, trong đó có các giải pháp về đẩy mạnh đổi mới sáng tạo trên địa bàn Thành phố.

2. Quán triệt về nội dung, trách nhiệm thực hiện các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số PII của thành phố trong năm 2024 và các năm tiếp theo đến chính quyền các cấp, các Sở, Ban, ngành, quận, huyện, thị xã, các tổ chức KH&CN, các trường Đại học - Cao đẳng và doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố đảm bảo cụ thể, sát với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế.

3. Triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến về ý nghĩa, bản chất của Chỉ số PII tới hệ thống chính trị các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân.

4. Tập trung theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện và nâng cao chỉ số của 7 trụ cột, 52 chỉ số thành phần của Chỉ số PII của thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

4.1. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao các chỉ số:

- “1.1.1. Ban hành và tổ chức thực hiện chính sách thúc đẩy Khoa học công nghệ và Đổi mới sáng tạo, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội” gồm: hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa; hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ; hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp;

hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ; hỗ trợ phát triển thị trường công nghệ; triển khai thực hiện chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030.

- “2.2.1. Nhân lực nghiên cứu và phát triển (toàn thời gian)/10.000 dân”
- “2.2.2. Chi ngân sách địa phương cho khoa học và công nghệ/GRDP”
- “2.2.3. Chi cho nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (R&D)/GRDP”
- “2.2.4. Số tổ chức khoa học và công nghệ/10.000 dân”
- “5.1.3. Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động nghiên cứu và phát triển”
- “5.2.1. Hợp tác nghiên cứu giữa tổ chức KH&CN và doanh nghiệp”
- “5.3.2. Tỷ lệ Doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo”
- “5.3.3. Số doanh nghiệp có chứng chỉ ISO/1000 doanh nghiệp”
- “6.1.1. Đơn đăng ký sáng chế và giải pháp hữu ích/10.000 dân”
- “6.2.1. Đơn đăng ký nhãn hiệu/1000 doanh nghiệp”
- “6.2.2. Đơn đăng ký nhãn hiệu tập thể /10.000 dân”
- “6.2.3. Đơn đăng ký thiết kế kiểu dáng công nghiệp/10.000 dân”
- “6.2.4. Chỉ dẫn địa lý đã được cấp giấy chứng nhận bảo hộ/tổng số xã”
- “6.3.2. Số doanh nghiệp KH&CN và doanh nghiệp đủ điều kiện là doanh nghiệp KH&CN/1.000 doanh nghiệp”
- “6.3.3. Tỷ lệ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo/tổng số doanh nghiệp thành lập mới ở địa phương” gồm: Các doanh nghiệp, dự án khởi nghiệp sáng tạo/đổi mới sáng tạo tham gia các cuộc thi, chương trình hỗ trợ của địa phương.

4.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao các chỉ số:

- “1.1.3. Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa”
- “1.2.1. Chi phí gia nhập thị trường”
- “1.2.4. Cạnh tranh bình đẳng”
- “4.1.3. Vốn SXKD bình quân hàng năm của các doanh nghiệp (tỷ đồng)”
- “4.1.4. Giá trị tài sản cố định và đầu tư tài chính dài hạn của các doanh nghiệp (tỷ đồng)”
- “4.2.1. Số doanh nghiệp ngành dịch vụ chuyên môn KH&CN/1.000 doanh nghiệp”
- “4.2.2. Mật độ doanh nghiệp/1.000 dân”
- “4.2.3. Đóng góp vào GDP cả nước (%)”

- “5.3.1. Đầu tư trực tiếp của nước ngoài/GRDP (%)”
- “6.3.1. Số doanh nghiệp mới được thành lập /10.000 dân”
- “7.1.4. Tốc độ tăng năng suất lao động”
- “7.2.3. Thu nhập bình quân đầu người”
- “7.2.4. Chỉ số phát triển con người”

4.3. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao các chỉ số:

- “2.1.1. Điểm thi tốt nghiệp THPT trung bình 05 môn học”.
- “2.1.2. Tỷ lệ học sinh trung học tham gia các cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật trên tổng số học sinh trung học”.
- “2.1.3. Chi cho giáo dục & đào tạo trên bình quân 1 người đi học”.

4.4. Sở Công Thương chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao các chỉ số:

- “3.2.1. Cơ sở hạ tầng cơ bản” (hạng mục Hạ tầng điện năng).
- “5.2.3. Tỷ lệ dự án đầu tư đang hoạt động trong các cụm công nghiệp/1.000 doanh nghiệp”
- “7.1.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp”.
- “7.1.3. Giá trị xuất khẩu/GRDP (%)”.

4.5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao các chỉ số:

- “6.1.2. Đơn đăng ký giống cây trồng/10.000 dân”.
- “7.1.2. Số sản phẩm OCOP 4 sao trở lên/tổng số xã”.

4.6. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao các chỉ số:

- “3.1.1. Hạ tầng số”.
- “3.1.2. Quản trị điện tử”.
- “3.2.1. Cơ sở hạ tầng cơ bản” (hạng mục Hạ tầng viễn thông).

4.7. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số “3.2.3. Quản trị môi trường”.

4.8. Sở Nội vụ chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao các chỉ số:

- “1.2.2. Tính năng động của chính quyền địa phương”.
- “1.2.3. Cải cách hành chính”.

4.9. Sở Tư pháp, Công an Thành phố, Cục Thi hành án dân sự chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số “1.1.2. Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự” (thống nhất theo Phụ lục Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 21/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và chỉ số xanh cấp tỉnh (PGI) năm 2024).

4.10. Sở Lao động, thương binh và Xã hội chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao các chỉ số:

- “5.1.1. Tỷ lệ chi phí đào tạo lao động trong tổng chi của doanh nghiệp (%)”
- “5.1.2. Tỷ lệ lao động từ 15 tuổi trở lên đã qua đào tạo (%)”
- “7.2.1. Tốc độ giảm nghèo”
- “7.2.2. Tỷ lệ lao động có việc làm trong nền kinh tế/tổng số dân số (%)”

4.11. Sở Giao thông Vận tải chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao các chỉ số: “3.2.1. Cơ sở hạ tầng cơ bản” (hạng mục Hạ tầng đường bộ).

4.12. Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao các chỉ số:

- “3.2.1. Cơ sở hạ tầng cơ bản” (hạng mục Hạ tầng khu công nghiệp)
- “3.2.2. Tỷ lệ đất công nghiệp đã được xây dựng kết cấu hạ tầng (%)”
- “5.2.2. Tỷ lệ dự án đầu tư đang hoạt động trong các khu công nghiệp/1.000 doanh nghiệp”

4.13. Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh Hà Nội chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số “4.1.1. Tín dụng cho khu vực tư nhân/1.000 lao động (tỷ đồng)”.

4.14. Ngân hàng Chính sách xã hội - Chi nhánh Hà Nội chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số “4.1.2. Tài chính vi mô/GRDP (%)”.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là đầu mối tổng hợp, hướng dẫn các đơn vị của Thành phố thu thập đầy đủ số liệu và tài liệu minh chứng (đối với 13/52 chỉ số do địa phương trực tiếp cung cấp số liệu) để phục vụ tính toán Chỉ số PII của Thành phố hàng năm đảm bảo theo yêu cầu của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Theo dõi, đôn đốc, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

- Tổ chức đoàn công tác đến một số địa phương có điểm thành phần cao để tìm hiểu, học tập kinh nghiệm;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu UBND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch đối với các nhiệm vụ chi từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách Thành phố, đảm bảo đúng quy định.

3. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố)

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo đúng quy định.

4. UBND Thành phố đề nghị Tòa án Nhân dân Thành phố chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp với các đơn vị thuộc Thành phố thực hiện nhiệm vụ theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số “1.1.2. Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự” theo Phụ lục Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 21/6/2024 của UBND thành phố về việc nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số xanh cấp tỉnh (PGI) năm 2024.

5. UBND Thành phố đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức nghề nghiệp của Thành phố; Yêu cầu các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận huyện, thị xã:

- Chủ động tìm hiểu nội dung, ý nghĩa nguồn dữ liệu, phương pháp tính toán của từng chỉ số;

- Căn cứ nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch này. Chủ động đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao, cải thiện giá trị của các chỉ số thành phần, góp phần nâng cao Chỉ số PII và vị trí xếp hạng của Hà Nội. Phối hợp với đơn vị chủ trì thực hiện tốt nhiệm vụ.

- Đối với 39/52 chỉ số được thu thập dữ liệu từ các cơ quan, tổ chức ở trung ương: Đề nghị các đơn vị được giao chủ trì chịu trách nhiệm theo dõi, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để nâng cao, cải thiện giá trị các chỉ số thành phần.

- Đối với 13/52 chỉ số còn lại do địa phương trực tiếp cung cấp số liệu thông qua các cơ quan chuyên môn: Các đơn vị được giao chủ trì chịu trách nhiệm thu thập, cung cấp đủ thông tin, số liệu, tài liệu minh chứng đảm bảo theo yêu cầu của Bộ Khoa học và Công nghệ (đầu mối tổng hợp là Sở Khoa học và Công nghệ).

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

- Định kỳ báo cáo UBND thành phố về kết quả triển khai thực hiện (qua Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp) hoặc khi có yêu cầu.

5. UBND Thành phố đề nghị các Trường Đại học, Viện Nghiên cứu, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội trong việc tuyên truyền, triển khai các hoạt động đổi mới sáng tạo trên địa bàn Thành phố; Chủ động đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao, cải thiện giá trị của các chỉ số thành phần (gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp chung), góp phần nâng cao Chỉ số PII và vị trí xếp hạng của thành phố Hà Nội.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan trao đổi, đồng thời có văn bản gửi UBND Thành phố (thông qua Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp)/.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- Trường Đại học Thủ đô Hà Nội;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Chi nhánh: NHNN TP, NH CSXH TP;
- Liên hiệp các Hội KHKT Thành phố;
- Báo HNM, Báo KT&ĐT, Đài PTTH HN;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH-HĐND Thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP (PTT Huyện),
- Các Phòng, Ban, Trung tâm TTĐT Thành phố;
- Lưu: VT, SKHCN, KGVX (Nho).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Sơn